

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt điều chỉnh Đề cương nhiệm vụ
Lập dự án thành lập Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 4906/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch Bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định 1915/QĐ-UBND ngày 14/6/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ “Lập dự án thành lập Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại”;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1101/TTr-STNMT ngày 20 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Đề cương nhiệm vụ “Lập dự án thành lập Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại” với các nội dung chính, như sau:

1. Nội dung thực hiện

1.1. Nhiệm vụ thực hiện năm 2022

a) Nghiên cứu cơ sở lý luận, khoa học và thực tiễn cho việc quy hoạch chi tiết Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại

- Cơ sở lý luận thiết lập khu dự trữ thiên nhiên trên thế giới và ở Việt Nam.

- Cơ sở khoa học và thực tiễn cho thiết lập khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại.

b) Đánh giá điều kiện tự nhiên, môi trường và đa dạng sinh học đầm Thị Nại

- Đặc điểm điều kiện tự nhiên: Vị trí địa lý, địa hình và địa mạo, khí hậu, thổ nhưỡng, chế độ thủy hải văn,...

- Hiện trạng môi trường nước khu vực đầm Thị Nại.

- Hiện trạng đa dạng sinh học đầm Thị Nại: Hiện trạng các hệ sinh thái tự nhiên, nhân tạo đặc thù; các loài nguy cấp, quý, hiếm; các loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; các loài hoang dã khác; cảnh quan

môi trường, giá trị văn hóa, lịch sử, nét đẹp độc đáo của tự nhiên và các dịch vụ hệ sinh thái đất ngập nước quan trọng.

c) Đánh giá hiện trạng quản lý, sử dụng đất và kinh tế - xã hội khu vực đầm Thị Nại

- Hiện trạng quản lý, khai thác, sử dụng đất và mặt nước khu vực đầm Thị Nại.

- Hiện trạng dân số và phân bố dân cư, lao động và việc làm các xã, phường khu vực đầm Thị Nại.

- Hiện trạng các ngành kinh tế và cơ sở hạ tầng khu vực đầm Thị Nại.

- Các giá trị cảnh quan, văn hóa và lịch sử liên quan tới khu vực đất ngập nước đầm Thị Nại.

- Phân tích và đánh giá các mối đe dọa từ tự nhiên và hoạt động kinh tế - xã hội đến đa dạng sinh học đầm Thị Nại.

d) Đánh giá chính sách và năng lực của chính quyền địa phương và các áp lực lên vùng đất ngập nước đầm Thị Nại

- Chính sách và thể chế của địa phương liên quan đến công tác bảo tồn đa dạng sinh học.

- Các quy hoạch kinh tế - xã hội, xây dựng đô thị liên quan đến đầm Thị Nại.

- Chủ trương và kế hoạch phát triển kinh tế biển và khu vực ven biển của đầm Thị Nại.

- Mức độ ưu tiên và cam kết của địa phương thành lập khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại.

- Vấn đề khai thác quá mức và trái phép tài nguyên sinh học khu vực đầm Thị Nại; Những thay đổi phương thức khai thác, sử dụng mặt đất, mặt nước khu vực đầm Thị Nại.

- Áp lực và nguy cơ ô nhiễm môi trường từ hoạt động phát triển kinh tế - xã hội khu vực đầm Thị Nại.

- Tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng và thiên tai.

- Sự xâm lấn và tác động của các loài ngoại lai.

- Những tồn tại và hạn chế trong quản lý và bảo tồn tài nguyên sinh học khu vực đầm Thị Nại.

đ) Đánh giá sự cần thiết của việc thành lập Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại

- Các giá trị về đa dạng sinh học.

- Các giá trị về kinh tế, văn hóa, xã hội, cảnh quan, ổn định sinh kế và nâng cao đời sống cho người dân địa phương.

- Các giá trị bảo tồn và góp phần nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng và thiên tai.

- Xác định vị trí, vai trò của khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước đầm Thị Nại trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường của tỉnh Bình Định.

e) Lập phương án quy hoạch chi tiết Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại

- Nêu rõ việc đáp ứng các tiêu chí thành lập khu dự trữ thiên nhiên cấp tỉnh.

- Xác định các mục tiêu thành lập Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại.

- Tên gọi, cấp quản lý, vị trí địa lý và phạm vi diện tích của Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại.

- Xác định ranh giới và diện tích các phân khu chức năng (phân khu bảo vệ nghiêm ngặt, phân khu phục hồi sinh thái, phân khu dịch vụ - hành chính) của Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại.

- Phương án chuyển đổi mục đích sử dụng đất và mặt nước (nếu có).

- Xây dựng phương án ổn định cuộc sống hoặc di dời hộ gia đình, cá nhân ra khỏi nơi dự kiến thành lập Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại.

f) Đánh giá hiệu quả và tác động của Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại

- Hiệu quả về bảo tồn đa dạng sinh học.

- Hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường.

- Tác động tiêu cực có thể có của Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại.

g) Xây dựng kế hoạch quản lý Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại

- Mục tiêu, nội dung hoạt động và tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại.

- Đề xuất các hoạt động cơ bản của kế hoạch quản lý Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại.

h) Xây dựng Phương án tổ chức quản lý Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại

- Xác định và phân tích các bên liên quan tới quản lý đất ngập nước và bảo tồn đa dạng sinh học Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại.

1.2. Nhiệm vụ thực hiện năm 2023

a) Lập phương án quy hoạch chi tiết Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại

- Xác định sự phù hợp của phương án quy hoạch với quy hoạch phát triển vùng và quy hoạch tỉnh.

- Rà soát, xác định vị trí địa lý, diện tích, ranh giới vùng đệm của Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại phù hợp với quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh

- Các loại bản đồ được xây dựng nhằm phục vụ quy hoạch gồm:

- + Bản đồ hiện trạng đa dạng sinh học;

- + Bản đồ hiện trạng sử dụng đất và mặt nước;
- + Bản đồ quy hoạch các phân khu chức năng;
- b) Đánh giá hiệu quả và tác động của Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại
 - Bổ sung đánh giá hiệu quả về bảo tồn đa dạng sinh học, kinh tế, xã hội, môi trường.
 - Bổ sung đánh giá tác động tiêu cực có thể có của Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại.
- c) Xây dựng kế hoạch quản lý Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại
 - Hoàn thiện kế hoạch quản lý Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại.
 - Đề xuất cụ thể các hoạt động của kế hoạch quản lý Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại.
 - Khái toán vốn cho các nội dung hoạt động thuộc kế hoạch quản lý của Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại.
 - Tổ chức thực hiện quy hoạch Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại.
- d) Xây dựng Phương án tổ chức quản lý Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại
 - Xác định các hoạt động ưu tiên sử dụng dịch vụ hệ sinh thái, các hoạt động bảo tồn, các hoạt động du lịch sinh thái, phương án chia sẻ lợi ích trong sử dụng bền vững dịch vụ hệ sinh thái; thực hiện các chương trình kiểm soát, cô lập, diệt trừ các loài ngoại lai xâm hại, chương trình bảo tồn các loài nguy cấp, quý, hiếm.
 - Tổ chức bộ máy của Ban Quản lý Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại.
- e) Lập dự án thành lập Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại
 - Xác định và phân tích các tiêu chí thành lập Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại theo quy định.

2. Sản phẩm của dự án

2.1. Sản phẩm năm 2022

- Các báo cáo chuyên đề thuộc Báo cáo tổng kết nhiệm vụ:
 - + Báo cáo chuyên đề: Cơ sở lý luận, khoa học và thực tiễn cho việc quy hoạch chi tiết Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại
 - + Báo cáo chuyên đề: Đánh giá đặc điều kiện tự nhiên, môi trường và đa dạng sinh học đầm Thị Nại.
 - + Báo cáo chuyên đề: Đánh giá hiện trạng quản lý, sử dụng đất và kinh tế - xã hội khu vực đầm Thị Nại.
 - + Báo cáo chuyên đề: Đánh giá chính sách và năng lực của chính quyền địa phương và các áp lực lên đầm Thị Nại.

+ Báo cáo chuyên đề: Đánh giá sự cần thiết của việc thành lập Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại.

2.2. Sản phẩm năm 2023

- Báo cáo tổng hợp dự án “Lập dự án thành lập Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại”.

- Dự án thành lập Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại.

- Các bản đồ: Bản đồ hiện trạng đa dạng sinh học; bản đồ hiện trạng sử dụng đất và mặt nước; Bản đồ quy hoạch các phân khu chức năng Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại.

- USB ghi toàn bộ kết quả của nhiệm vụ (các báo cáo, hồ sơ đề xuất, dự án, bản đồ).

3. Lý do điều chỉnh: Việc điều chỉnh đề cương nhiệm vụ nhằm đáp ứng sự phù hợp với quy hoạch tỉnh và tình hình thực tế tại địa phương.

4. Thời gian thực hiện: thực hiện trong 02 năm 2022-2023.

5. Kinh phí thực hiện:

- Kinh phí thực hiện trong năm 2022: 306.768.200 đồng.

- Kinh phí thực hiện trong năm 2023: 183.174.800 đồng.

6. Nguồn kinh phí: Từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2022, năm 2023.

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh Quyết định 1915/QĐ-UBND ngày 14/6/2022 của UBND tỉnh. Các nội dung khác vẫn thực hiện theo Quyết định 1915/QĐ-UBND ngày 14/6/2022 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (17b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh